

TP Thanh hóa, ngày 24 tháng 3 năm 2023

Số: 188/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 247/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Trương Minh P - sinh năm 1958

Trú tại: đường Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

2. Bà Nguyễn Thị M - Sinh năm 1959

ĐKKH: phường C, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh

Nơi ở hiện nay: khu đô thị đông V, N, phường C, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Minh P và bà Nguyễn Thị M kết hôn với nhau vào năm 1984 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, ông bà chung sống đến hạnh phúc đến năm 2013 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do quan điểm cách sống khác nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, tình cảm ngày càng rạn nứt. Do mâu thuẫn căng thẳng nên ông bà đã sống ly thân nhau từ năm 2013 cho đến nay. Nay ông bà đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa ông P và bà M không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của ông bà là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho ông bà.

[2] Về con: Ông bà có 02 con chung: Trương Tuấn A, sinh năm 1985 và Trương Tú A2, sinh năm 1990 (hiện các cháu đã thành niên) nên ông bà không yêu

cầu giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Do ông bà là người cao tuổi nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/QH14.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn ông Trương Minh P và bà Nguyễn Thị M

- Về con: Ông bà có 02 con chung: Trương Tuấn A, sinh năm 1985 và Trương Tú A2, sinh năm 1990 (hiện các cháu đã thành niên).

- Về tài sản, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông bà là người cao tuổi nên được miễn tiền lệ phí sơ thẩm theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS TPTH;
- UBND P. L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Thủy